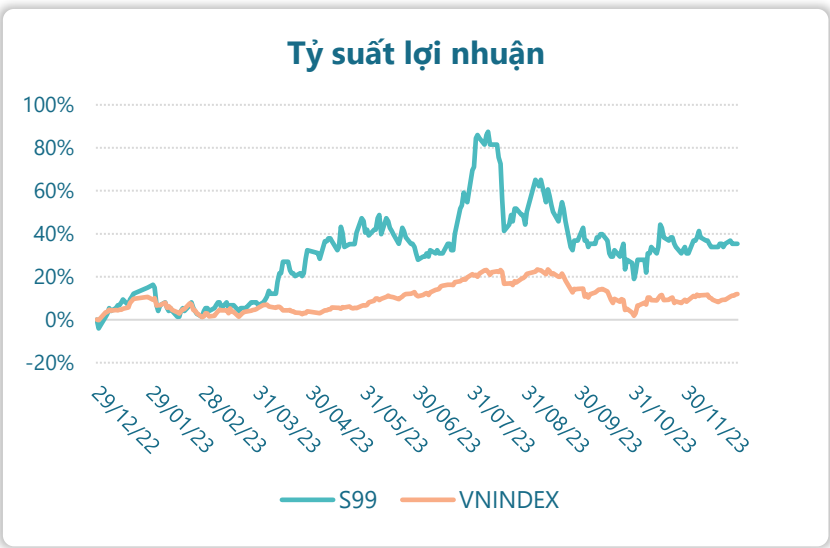
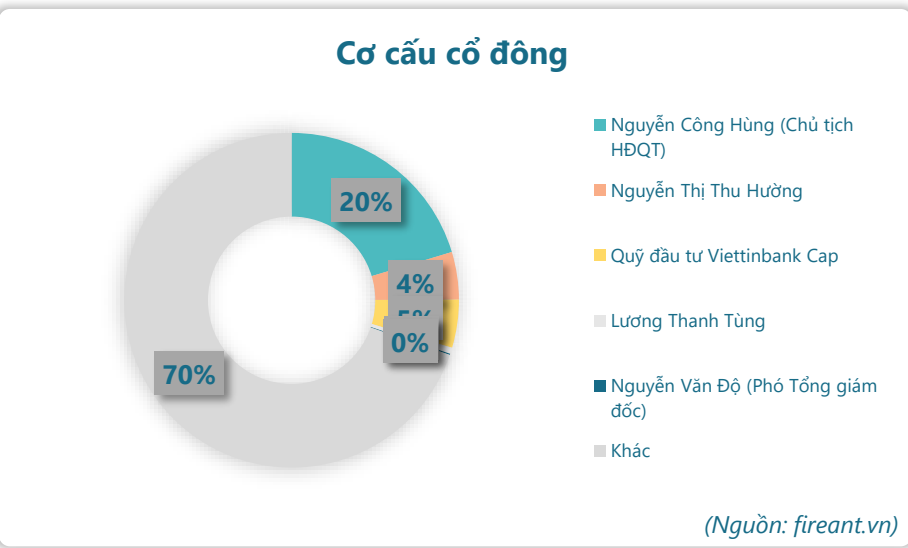
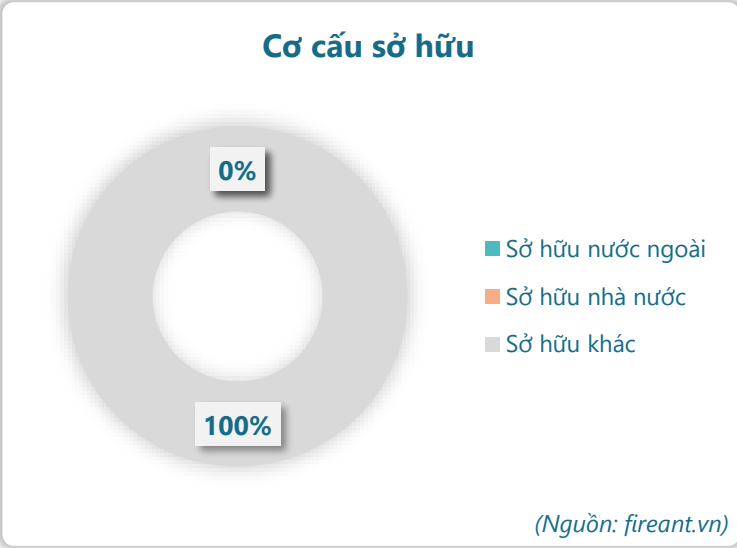
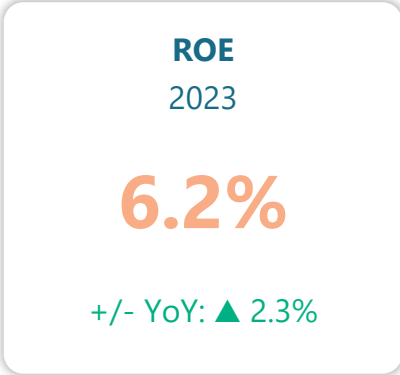
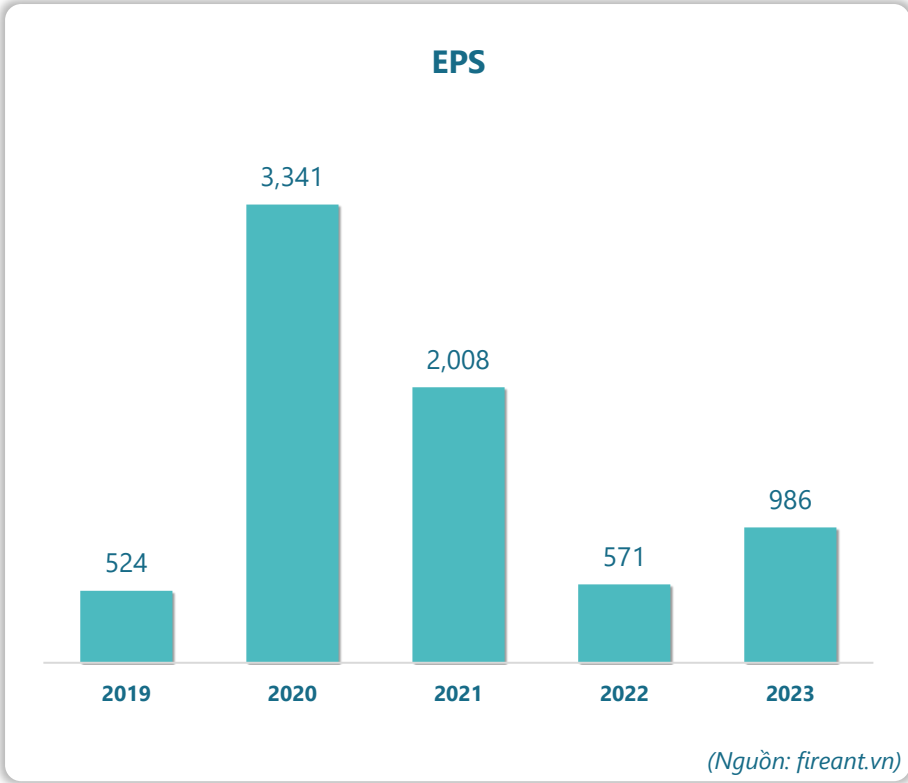
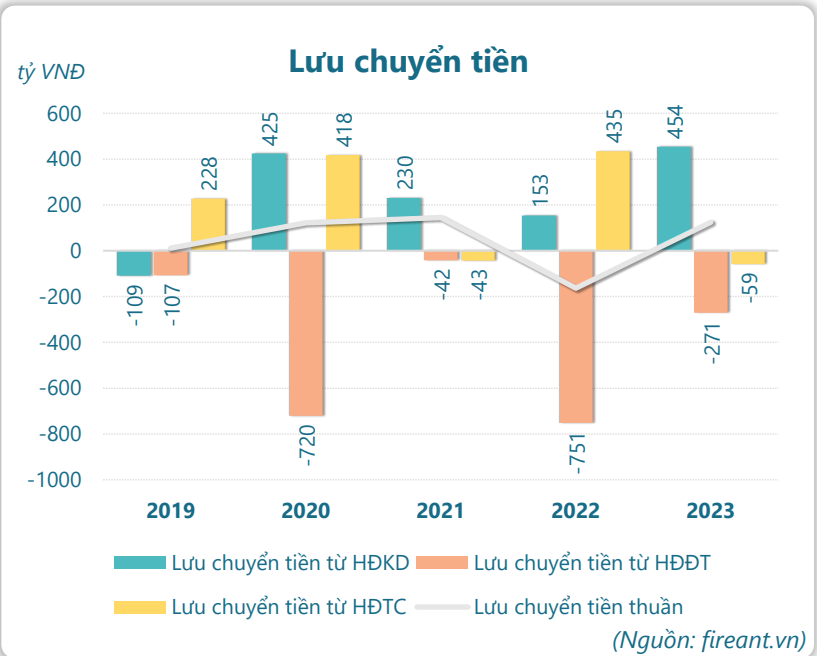
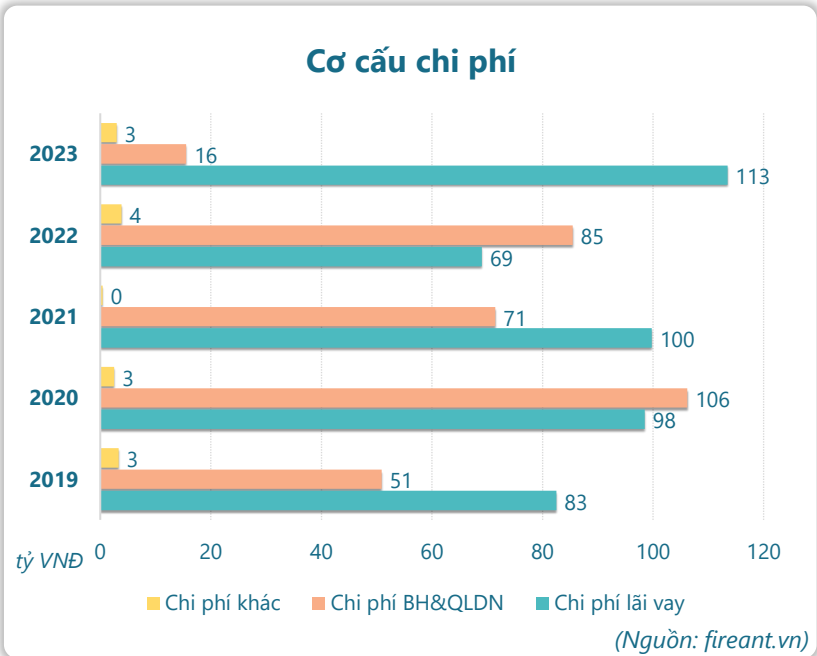
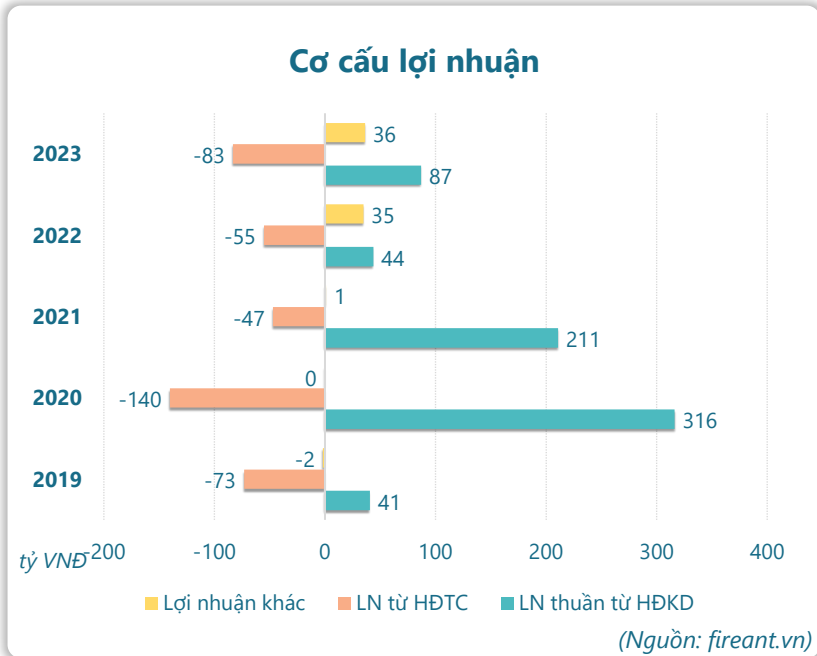
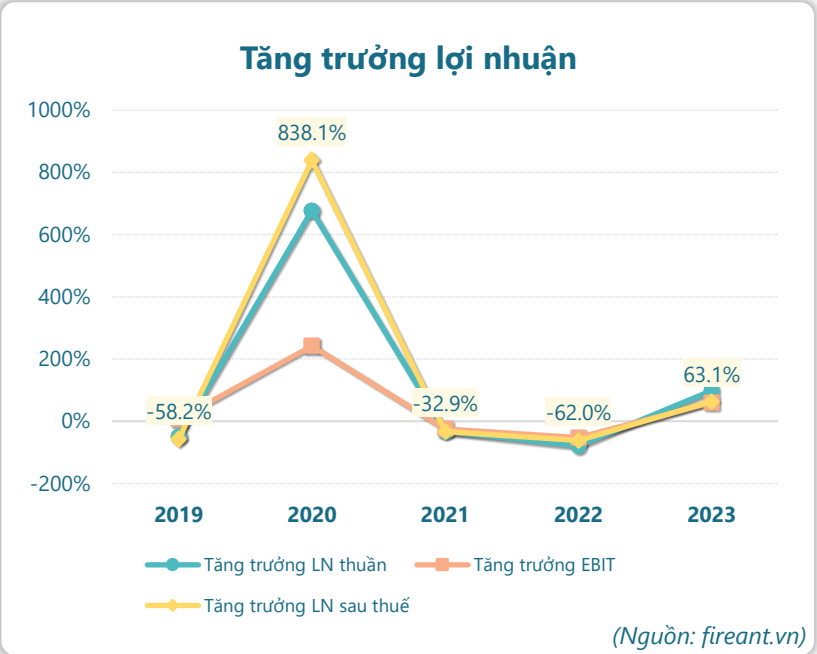
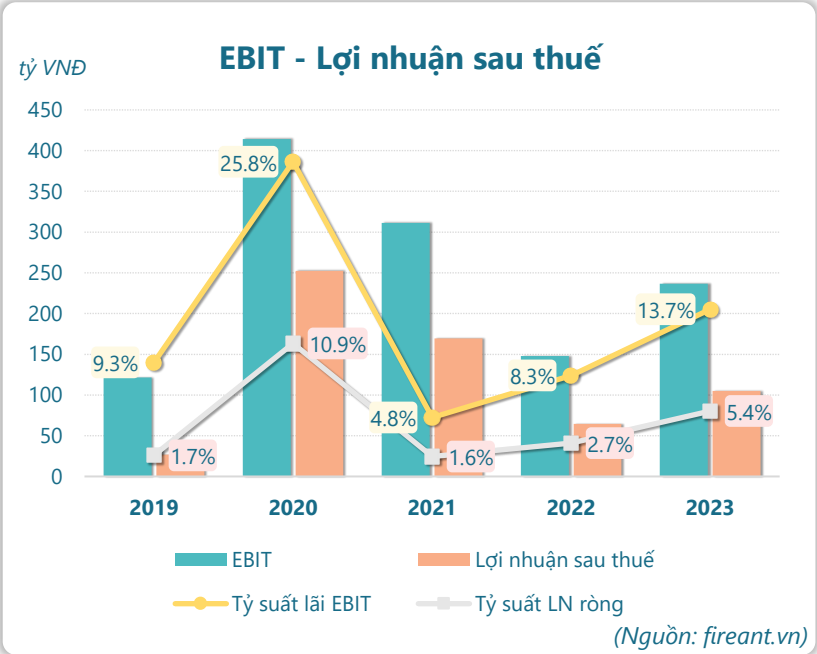
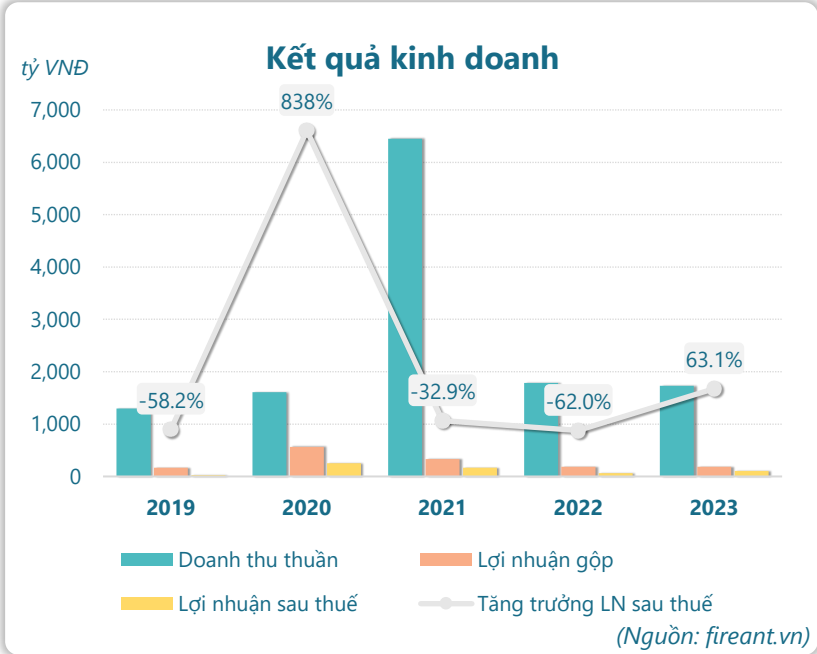


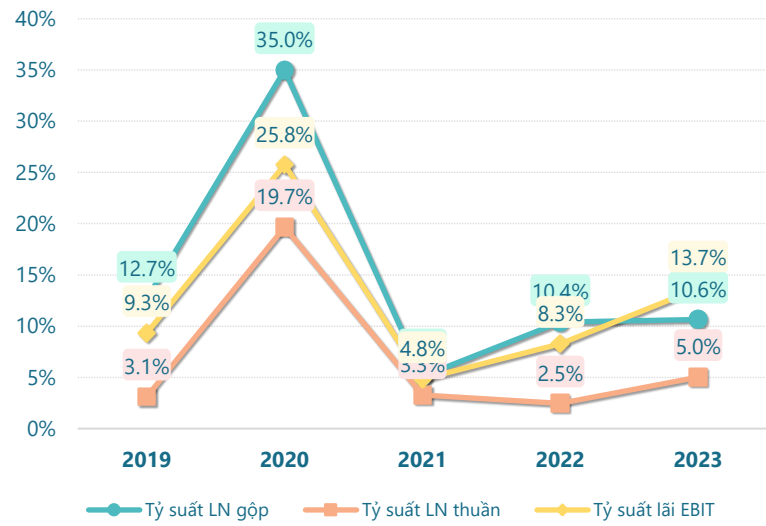
Ngày	9,100 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.1%	1.1%	4.6%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	6,449 - 12,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	855
Số lượng CPLH (CP)	93,997,369
KLGD BQ 20 phiên (CP)	213,970
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.47
EPS	986
P/E	9.2



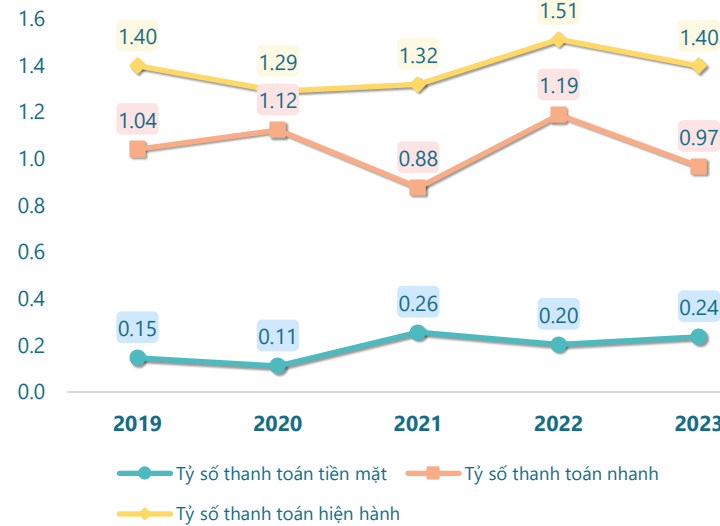


## Tỷ suất lợi nhuận



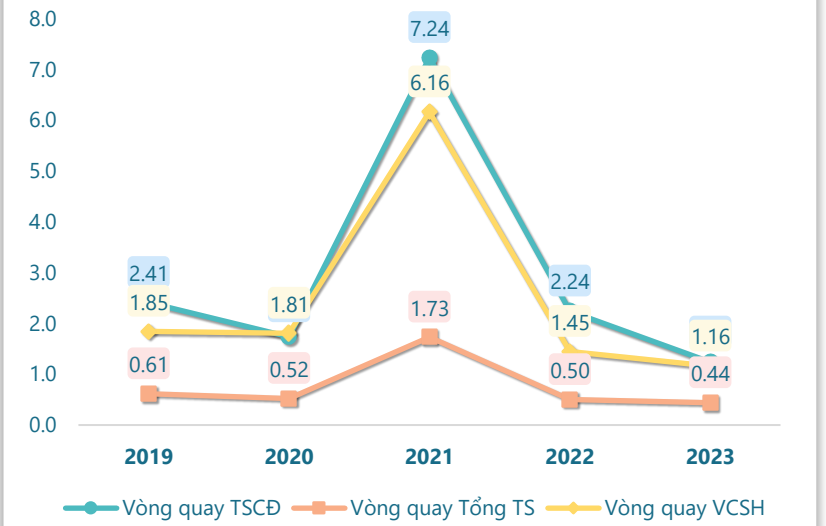
(Nguồn: fireant.vn)

## Chỉ số thanh khoản



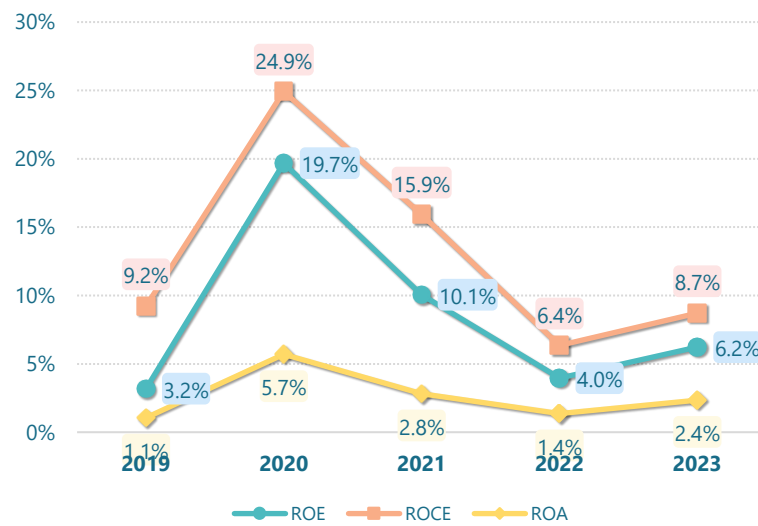
(Nguồn: fireant.vn)

## Vòng quay tài sản



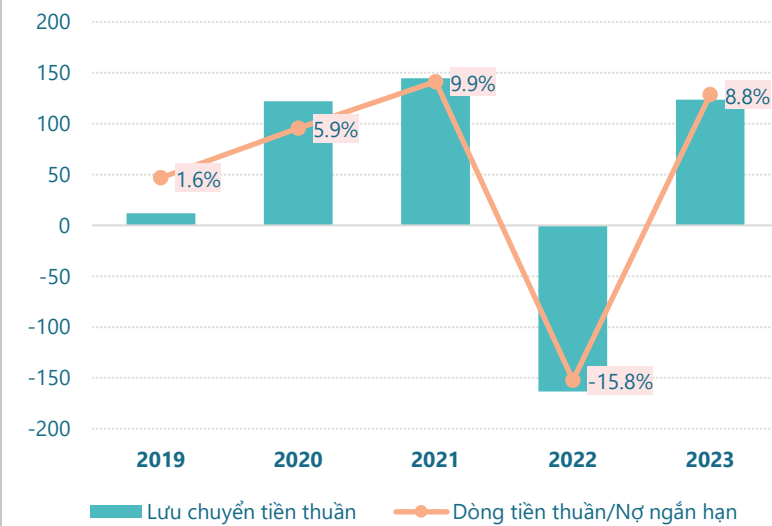
(Nguồn: fireant.vn)

## Tỷ suất sinh lợi



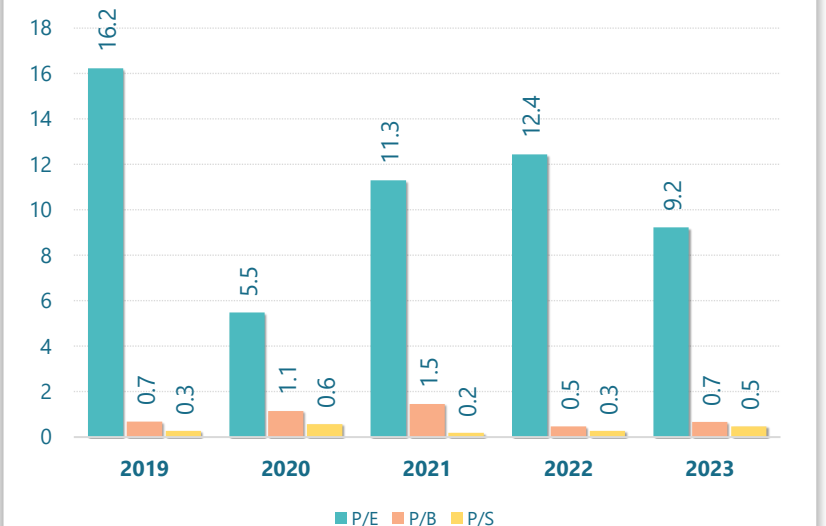
(Nguồn: fireant.vn)

## Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

## Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)